

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại huyện Sông Hinh, giai đoạn 2017-2023

Thực hiện Quyết định số 22/QĐ-TTr ngày 06/3/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh Phú Yên về Thanh tra việc quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại huyện Sông Hinh, giai đoạn 2017-2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra theo quy định.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh Kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình của UBND huyện Sông Hinh

- UBND huyện Sông Hinh là cơ quan hành chính, hoạt động theo Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13, ngày 19/6/2015 của Quốc Hội.

- Theo báo cáo của UBND huyện Sông Hinh về tình hình thực hiện đầu tư các công trình xây dựng cơ bản (XD CB) trên địa bàn huyện, việc quản lý nguồn vốn thực hiện các dự án, công trình với tổng số vốn kế hoạch đầu tư XD CB trên địa bàn (kể cả điều chỉnh, bổ sung) từ năm 2017–2023: 840.937,91 triệu đồng, cụ thể:

Triệu
đồng

Năm	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023
Số tiền	88.078,08	126.420,57	129.244,55	141.435,60	107.009,80	119.505,83	129.243,47

+ Tổng giá trị khối lượng các dự án, công trình lũy kế từ năm 2017–2023: 678.889,53 triệu đồng.

+ Tổng giá trị thanh toán lũy kế của các dự án, công trình từ năm 2017–2023: 678.889,53 triệu đồng.

+ Tổng giá trị các dự án, công trình hoàn thành đã duyệt quyết toán (kể cả điều chỉnh, bổ sung) từ năm 2017–2023: 425.905,12 triệu đồng.

+ Tổng số dự án, công trình hoàn thành nhưng các chủ đầu tư chưa trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định (kể cả điều chỉnh, bổ sung) giai đoạn từ năm 2017–2023: 57 công trình.

II. Kết quả thanh tra

Thực hiện Kế hoạch thanh tra được duyệt, căn cứ Báo cáo số 190/BC-UBND, ngày 14/5/2024 của UBND huyện Sông Hinh, Đoàn thanh tra chọn 34 công trình đã phê duyệt quyết toán trong giai đoạn từ năm 2017-2023 để thanh tra. Trong đó, có 21/34 công trình do UBND huyện đầu tư và giao cho Ban quản

lý dự án đầu tư xây dựng huyện (17 công trình), Phòng Kinh tế hạ tầng (03 công trình), Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (01 công trình) là đơn vị trực thuộc UBND huyện làm chủ đầu tư; còn lại, 13/34 công trình do UBND các xã, thị trấn (Đức Bình Tây, Sông Hình, Ea Lâm, Ea Trol, Ea Ly, Ea Bia và Hai Riêng) thực hiện và làm chủ đầu tư.

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ do các đơn vị cung cấp, qua làm việc với các đơn vị liên quan và kiểm tra thực tế thi công tại các công trình, Đoàn thanh tra nhận thấy:

1. Việc quản lý đầu tư xây dựng các dự án công trình

Các Chủ đầu tư cơ bản thực hiện trình tự thủ tục đầu tư các dự án, công trình theo Luật Xây dựng và các quy định pháp luật của Nhà nước có liên quan; công tác khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, báo cáo kinh tế kỹ thuật áp dụng theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành; việc thẩm định, phê duyệt dự án công trình, công tác giám sát và quản lý chất lượng công trình được các Chủ đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tuy nhiên, việc thực hiện quản lý đầu tư xây dựng các dự án, công trình còn một số tồn tại, sai sót, cụ thể như sau: *(có Phụ lục kèm theo)*

a) Việc lập, thẩm định hồ sơ khảo sát - thiết kế - dự toán

- Công tác khảo sát xây dựng: Các dự án, công trình thực hiện khảo sát theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành. Tuy nhiên, có 04/34 công trình đơn vị khảo sát tính thừa khối lượng khảo sát so với hiện trạng công trình nhưng Chủ đầu tư vẫn phê duyệt đề cương nhiệm vụ, phương án khảo sát dẫn đến làm tăng giá trị khảo sát tương ứng với số tiền 54.241.308 đồng.

- Công tác lập thiết kế - dự toán: Có 23/34 công trình, đơn vị tư vấn thiết kế tính khối lượng dự toán chưa đúng với thiết kế bản vẽ thi công (TK BVTC), thể hiện ở một số dạng sai sót tính thừa như: đào đắp của hệ thống thoát nước, móng cột, trụ, hồ kiểm tra; ván khuôn xà dầm, giằng; xây tường; trát tường ngoài nhà; vận chuyển đất đào, đất đắp;..., làm cho khối lượng dự toán cao hơn khối lượng TK BVTC là 461.769.082 đồng, dẫn đến chi phí thiết kế tăng tương ứng với số tiền 22.229.761 đồng.

- Việc thẩm định, thẩm tra hồ sơ thiết kế - dự toán: thẩm định, thẩm tra hồ sơ TK BVTC và dự toán chưa chắc chắn, nên không phát hiện sự bất hợp lý giữa khối lượng dự toán và TK BVTC, để yêu cầu đơn vị tư vấn thiết kế điều chỉnh lại cho phù hợp, nhưng đơn vị thẩm định, thẩm tra vẫn báo cáo và kiến nghị với các chủ đầu tư về các công trình này là đủ điều kiện trình cấp thẩm quyền phê duyệt thiết kế - dự toán, dẫn đến sai sót về giá trị khối lượng thiết kế - dự toán và chi phí thiết kế như đã nêu trên.

b) Việc nghiệm thu, thanh quyết toán

- Khối lượng thực tế công trình: Đoàn thanh tra cùng với Chủ đầu tư và các đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, đơn vị thi công tiến hành kiểm tra thực tế thi công các công trình, kết quả có 01/34 công trình, nhà thầu thi công thiếu khối lượng đào đất móng đường ống rộng $\leq 1\text{m}$, sâu $\leq 1\text{m}$, đất cấp II; đắp đất công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt $K=0,95$, bê tông mặt đường dày $\leq 25\text{cm}$ đá 1x2 M250... tương ứng với số tiền 44.937.456 đồng.

- Khối lượng nghiệm thu, thanh quyết toán: Có 23/34 công trình, khi lập khối lượng quyết toán, đơn vị thi công có giảm trừ khối lượng do dự toán tính thừa, tính trùng nhưng giảm trừ chưa đầy đủ đối với các công tác như: đào đắp của hệ thống thoát nước, móng cột, trụ, hồ kiểm tra; ván khuôn xà dầm, giằng; xây tường; trát tường ngoài nhà; vận chuyển đất đào, đất đắp;... dẫn đến làm tăng giá trị quyết toán theo đơn giá hợp đồng với tổng số tiền là 499.433.162 đồng.

Như vậy, qua kiểm tra khối lượng nghiệm thu, thanh quyết toán và khối lượng thực tế thi công của 34 công trình, Đoàn thanh tra nhận thấy khối lượng quyết toán hoàn thành công trình cao hơn khối lượng thực tế thi công tương ứng với số tiền 544.370.618 đồng (trong đó: quyết toán tính thừa 499.433.162 đồng; thực tế thi công thiếu khối lượng 44.937.456 đồng), dẫn đến giá trị quyết toán chi phí giám sát tăng tương ứng là 15.460.639 đồng.

2. Việc hạch toán chi phí một số công trình; quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư

a) Việc hạch toán chi một số khoản chi liên quan đến 34 công trình Đoàn thanh tra chọn ngẫu nhiên để kiểm tra thực tế khối lượng thi công: Qua thanh tra, căn cứ hồ sơ, chứng từ do các chủ đầu tư cung cấp tại thời điểm thanh tra, nhận thấy các đơn vị đã thực hiện hạch toán chi phí kèm theo các chứng từ chi theo quy định.

b) Việc lựa chọn nhà thầu tư vấn kiểm toán và việc thực hiện hợp đồng tư vấn kiểm toán dự án hoàn thành Dự án Kiên cố hoá phòng học Mầm non, Tiểu học các xã đặc biệt khó khăn của huyện Sông Hình:

- Việc xác định thời gian, tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn kiểm toán: Dự án Kiên cố hoá phòng học Mầm non, Tiểu học các xã đặc biệt khó khăn của huyện Sông Hình có tổng mức đầu tư 53.707.758.308 đồng, giá trị quyết toán 49.955.276.000 đồng; thời gian thực hiện dự án ngày 10/7/2018 và kết thúc dự án ngày 22/9/2020. Qua thanh tra, Đoàn thanh tra nhận thấy:

+ Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện (Ban QLDA ĐTXD) đã tham mưu thời gian lựa chọn nhà thầu tư vấn kiểm toán dự án hoàn thành trước thời gian hoàn thành của dự án (Một số gói thầu thi công xây lắp thuộc dự án): Cụ thể tại Văn bản số 66/TTr-QLDA ngày 23/10/2017 “Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Kiên cố hoá phòng học Mầm non, Tiểu học các xã đặc biệt khó khăn của huyện Sông Hình” và Quyết định số 2147/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thể hiện thời gian lựa chọn một số gói thầu 07XL, 08XL, 09XL, 10XL, 11XL thi công xây lắp một số công trình, hạng mục thuộc Dự án có thời gian lựa chọn nhà thầu trong Quý IV/2018 nhưng thời gian lựa chọn nhà thầu tư vấn kiểm toán dự án hoàn thành là Quý III/2018.

+ Ban QLDA ĐTXD tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng kiểm toán dự án hoàn thành khi không có văn bản yêu cầu của người phê duyệt quyết toán là không phù hợp quy định theo khoản 1 Điều 10 Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.

Từ những cơ sở nêu trên cho thấy, Ban QLDA ĐTXD đã tham mưu thời gian lựa chọn nhà thầu tư vấn kiểm toán dự án hoàn thành chưa phù hợp với thời gian thực hiện; thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu khi chưa có văn bản yêu cầu của người phê duyệt quyết toán là chưa phù hợp.

- Việc thực hiện hợp đồng tư vấn kiểm toán dự án hoàn thành: Ban QLDA ĐTXD và Công ty TNHH Kiểm toán Đại Tín đã ký hợp đồng số 01/HĐKT ngày 06/8/2018 với thời gian thực hiện hợp đồng là 360 ngày (tương đương đến ngày 01/8/2019 hoàn thành). Nhưng 02 bên không hoàn thành đúng thời gian theo hợp đồng ban đầu, phải gia hạn thời gian thực hiện và đến ngày 09/11/2020 đơn vị kiểm toán có Báo cáo kiểm toán dự án hoàn thành.

Đoàn thanh tra nhận thấy, Phụ lục Gia hạn thời gian hợp đồng số 01/PLHĐ ghi ngày 01/8/2019 nhưng tại Phần căn cứ ký kết có Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước và tại mục lý do điều chỉnh thời gian hoàn thành công việc kiểm toán: “Kiểm toán nhà nước đang kiểm tra công trình (Tại mục 9 của Báo cáo kiểm toán dự án hoàn thành này ghi dự án được Kiểm toán Nhà nước kiểm toán và có Biên bản kiểm toán ngày 29/07/2020 và tại văn bản số 6502/UBND-KT ngày 31/12/2020 thể hiện UBND huyện Sông Hình được Kiểm toán nhà nước kiểm toán theo Quyết định số 794/QĐ-KTNN ngày 29/6/2020)”. Vì vậy, thời gian ký Phụ lục Gia hạn hợp đồng nêu trên phải được thực hiện trong khoảng thời gian sau ngày 29/6/2020 đến ngày 29/7/2020 là sau ngày Hợp đồng kiểm toán hết hiệu lực (01/8/2019) chậm gần 01 năm là thực hiện chưa đúng quy định theo khoản 2 Điều 67 Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013, quy định: “Việc điều chỉnh hợp đồng chỉ được áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực”.

Qua làm việc ngày 14/6/2024, Ban QLDA ĐTXD cũng đã thống nhất và có Báo cáo giải trình số 48/BC-QLDA ngày 20/6/2024, với nội dung: “Trong thời gian thực hiện hợp đồng kiểm toán đối với dự án, đơn vị kiểm toán đã tiến hành thu thập, hoàn chỉnh hồ sơ tài liệu đối với các gói thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thẩm tra bản vẽ thi công và dự toán, lập hồ sơ mời thầu... Tuy nhiên quá trình thi công của dự án có nhiều giai đoạn, nhiều hạng mục đang thực hiện dở dang, một số hạng mục chậm tiến độ vì nhiều lý do khách quan (như: giải phóng mặt bằng, thời tiết, ...). Việc hoàn thành công tác kiểm tra nghiệm thu hoàn thành được chia thành 03 giai đoạn (giai đoạn 01 hoàn tất công tác kiểm tra nghiệm thu hoàn thành theo Thông báo số 186/TB-SXD ngày 22/10/2019; giai đoạn 02 theo Thông báo số 5/TB-SXD ngày 31/3/2020; giai đoạn 3 theo Thông báo số 203/TB-SXD ngày 15/9/2020). Nên trong thời gian thực hiện hợp đồng kiểm toán, Dự án vẫn chưa triển khai xong và chưa có khối lượng cụ thể về dự án hoàn thành để hoàn tất công tác kiểm toán vì vậy hết thời hạn thực hiện hợp đồng kiểm toán (01 năm) vẫn chưa thể thực hiện kiểm toán hoàn thành dự án”.

Hợp đồng tư vấn kiểm toán đã hết hiệu lực sau gần 01 năm, trong khoảng thời gian này có thay đổi giảm về định mức tỷ lệ % chi phí kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành (tại khoản 1 Điều 20 Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 giảm so với khoản 1 Điều 21 Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày

18/01/2016 mà Ban QLDA ĐTXD đã áp dụng để tính giá hợp đồng tư vấn kiểm toán dự án hoàn thành), nhưng Ban QLDA ĐTXD vẫn thực hiện gia hạn hợp đồng và thanh quyết toán theo định mức tỷ lệ % chi phí kiểm toán ban đầu đã ký hợp đồng là chưa đúng quy định, chưa tiết kiệm kinh phí theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 về Quyền hạn, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến Ngân sách Nhà nước, quy định: “*Trường hợp được Nhà nước trợ cấp, hỗ trợ vốn và kinh phí theo dự toán được giao thì phải quản lý, sử dụng các khoản vốn và kinh phí đó đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, hiệu quả và quyết toán với cơ quan tài chính*”. Qua làm việc, ông Phạm Văn Hải – Trưởng Phòng KTHT huyện (trước đây Giám đốc Ban QLDA), trình bày: “*Thống nhất các nội dung sai sót mà Đoàn thanh tra đã nêu, tuy nhiên, việc Ban QLDA tham mưu lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu trên là do UBND huyện tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ thực hiện dự án của Trung ương, do đó, nội dung này đã được Sở KH&ĐT phê duyệt và trình UBND tỉnh ban hành. Căn cứ kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được UBND tỉnh phê duyệt thì Ban QLDA đã tiến hành ký hợp đồng trọn gói đối với đơn vị kiểm toán. Việc ký hợp đồng kiểm toán dự án hoàn thành nhưng có một số gói thầu chưa hoàn thành là do đây là dự án lớn và có nhiều gói thầu, hiện trong thời gian đó có một số gói thầu tư vấn đã thực hiện xong hơn nữa đây là dự án lớn do đó Ban QLDA lo ngại năng lực cán bộ chưa có kinh nghiệm nhiều để đảm bảo việc quản lý dự án đúng quy định nên Ban QLDA đã ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán. Tuy nhiên, việc thực hiện hợp đồng chưa được hoàn thành theo thời gian hợp đồng là do nhiều yếu tố khách quan như báo cáo giải trình của Ban QLDA đã nêu. Đối với, việc ký Phụ lục gia hạn hợp đồng chưa đúng quy định là do Ban QLDA theo dõi thời gian hợp đồng còn hiệu lực chưa đảm bảo, đến khi hợp đồng hết hiệu lực thì Ban QLDA mới nhận ra và thực hiện ký bổ sung Phụ lục Gia hạn hợp đồng nhưng đã nhầm lẫn trong việc căn cứ không đúng thời gian, đây là thiếu sót của đơn vị và xin được rút kinh nghiệm. Hơn nữa, dự án này đã được đơn vị Kiểm toán Nhà nước tiến hành kiểm toán chung cho toàn tỉnh đến nay chưa có vấn đề gì lớn trong việc quản lý dự án sau kết luận kiểm toán nhà nước.*”

Trong quá trình thanh tra, đến thời điểm hiện tại, Ban QLDA ĐTXD chỉ cung cấp một số hồ sơ, văn bản liên quan đến quá trình kiểm toán (Hợp đồng tư vấn số 01/HĐKT ngày 06/8/2018, Phụ lục gia hạn Hợp đồng số 01/HĐKT; Quyết định số 110/QĐ-QLDA ngày 06/8/2018; Tờ trình 66/TTr-QLDA ngày 23/10/2017; Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 06/4/2018; Quyết định 2147/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 (bản photo) và Báo cáo kiểm toán độc lập về Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành Dự án Kiên cố hoá phòng học Mầm non, Tiểu học các xã đặc biệt khó khăn của huyện Sông Hình số 01/BNKTXD-DT ngày 09/11/2020), các văn bản ghi nhận việc giao nhận hồ sơ trước khi thực hiện kiểm toán và các hồ sơ khác có liên quan được Đoàn thanh tra yêu cầu cung cấp nhưng Ban QLDA ĐTXD vẫn chưa cung cấp được. Qua làm việc, ông Phùng Xuân Thành - Phó Trưởng Ban QLDA ĐTXD, trình bày và xác nhận: *các văn bản ghi nhận việc giao nhận hồ sơ trước khi thực hiện kiểm toán dự án hoàn thành đối với dự án này giữa Ban QLDA ĐTXD và Công ty tư vấn kiểm toán,*

đơn vị hiện đang chưa tìm thấy trong hồ sơ lưu tại Ban QLDA ĐTXD, do đó, chưa cung cấp được cho Đoàn thanh tra.

c) Việc quản lý, sử dụng nguồn thu lệ phí thẩm định dự án đầu tư từ năm 2017-2023 của Phòng Kinh tế Hạ Tầng và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Sông Hình:

Căn cứ báo cáo của Phòng Kinh tế hạ tầng và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho thấy: Từ năm 2017–2023, 02 đơn vị đã thực hiện quản lý, sử dụng khoản thu lệ phí thẩm định dự án đầu tư (phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở, phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng) theo hình thức tổ chức nộp 10% vào Ngân sách nhà nước còn lại 90% để lại chi các khoản chi tại đơn vị, cụ thể:

- Phòng Kinh tế hạ tầng: Tổng thu 436.329.592 đồng, tổng nộp ngân sách: 122.876.159 đồng (Riêng năm 2017 nộp vào ngân sách 100%: 88.048.000 đồng, các năm còn lại nộp 10%), trích để lại đơn vị 90%: 313.453.433 đồng. Đối với số trích để lại từ khoản lệ phí trên, đơn vị đã thực hiện chi với tổng số tiền 287.295.740 đồng, còn tồn quỹ: 31.333.953 đồng.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tổng thu 217.778.873 đồng, tổng nộp ngân sách: 72.538.173 đồng (Riêng năm 2017 nộp vào ngân sách 100%: 57.881.373 đồng, các năm còn lại nộp 10%), trích để lại đơn vị 90%: 137.576.700 đồng. Đối với số trích để lại từ khoản lệ phí trên, đơn vị đã thực hiện chi với tổng số tiền 137.571.400 đồng, còn tồn quỹ: 5.300 đồng.

Việc làm này là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư 209/2016/TT-BTC; khoản 1 Điều 6 Thông tư 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 quy định về chế độ thu nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở, phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng: “*Tổ chức thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào Ngân sách Nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thẩm định và thu phí do Ngân sách Nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật*” và khoản 1 Điều 4, Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/6/2016 quy định về nguyên tắc quản lý và sử dụng phí: “*Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do cơ quan nhà nước thực hiện phải nộp vào ngân sách nhà nước, trường hợp cơ quan nhà nước được khoán chi phí hoạt động từ nguồn thu phí thì được khấu trừ theo tỷ lệ xác định quy định tại Điều 5 Nghị định này...*”

Qua làm việc, 02 đơn vị đã xác nhận từ năm 2018-2023 đơn vị chưa thực hiện việc quản lý sử dụng nguồn thu lệ phí thẩm định dự án đầu tư theo quy định như Đoàn thanh tra đã nêu, đồng thời, xin rút kinh nghiệm và nộp lại số tiền chưa chi nêu trên vào NSNN.

III. Nhận xét, kết luận

Qua thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư xây dựng của 34 công trình trên địa bàn huyện Sông Hình từ năm 2017-2023 và một số nội dung khác, cho thấy: Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đã có nhiều cố gắng trong việc quản lý và thực hiện các quy định của Nhà nước về đầu tư XDCB, góp phần xây dựng và phát triển hạ tầng, ổn định dân cư, tạo điều kiện kinh tế xã hội

địa phương phát triển. Tuy nhiên, qua các nội dung thanh tra, Đơn vị có một số sai sót như sau:

1. Đối với việc 57 công trình hoàn thành nhưng các chủ đầu tư chưa trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành là chưa đúng theo quy định tại Điều 33 Mục 2 Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021.

2. Ban QLDA ĐTXD đã tham mưu thời gian lựa chọn nhà thầu tư vấn kiểm toán dự án hoàn thành chưa hợp lý; thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu khi chưa có văn bản yêu cầu của người phê duyệt quyết toán là chưa phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016.

Việc thực hiện gia hạn hợp đồng kiểm toán dự án hoàn thành khi hợp đồng đã hết hiệu lực là chưa đúng theo khoản 2 Điều 67, Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013: “*Việc điều chỉnh hợp đồng chỉ được áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực*”.

3. Phòng Kinh tế Hạ Tầng và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện đã thực hiện việc trích 90% để lại đơn vị đối với nguồn thu lệ phí thẩm định dự án đầu tư (*phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở, phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng*) từ năm 2018-2023 chưa đúng quy định theo tại khoản 1 Điều 6 Thông tư 209/2016/TT-BTC; khoản 1 Điều 6 Thông tư 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính và khoản 1 Điều 4, Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/6/2016 của Chính phủ.

4. Đối với công tác quản lý và thực hiện đầu tư xây dựng các dự án công trình

a) Công tác khảo sát, thiết kế và lập dự toán:

- Đơn vị tư vấn khảo sát tính thừa khối lượng khảo sát so với hiện trạng công trình dẫn đến tăng giá trị khảo sát tương ứng với số tiền 54.241.308 đồng là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Xây dựng năm 2014.

- Đơn vị tư vấn thiết kế tính trùng, tính thừa, khối lượng dự toán so với khối lượng thiết kế bản vẽ thi công, nhưng Chủ đầu tư kiểm tra chưa chặt chẽ, do đó làm tăng giá trị khối lượng dự toán của các dự án công trình tương ứng với số tiền 461.769.082 đồng dẫn đến chi phí thiết kế tăng tương ứng với số tiền 22.229.761 đồng là không đúng quy định tại khoản 10 Điều 80 Luật Xây dựng năm 2014.

b) Việc thẩm định hồ sơ thiết kế - dự toán: Chủ đầu tư tổ chức kiểm tra, rà soát khối lượng giữa thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đã được thẩm tra, thẩm định chưa chặt chẽ trước khi trình cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt, nên dẫn đến sai sót về giá trị dự toán và chi phí thiết kế như đã nêu trên là thực hiện không đúng theo quy định tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ.

c) Công tác quản lý khối lượng thi công và nghiệm thu, thanh quyết toán:

- Chủ đầu tư tổ chức giám sát thi công không chặt chẽ, dẫn đến nhà thầu thi công thiếu khối lượng thực tế thi công tương ứng với số tiền 44.937.456 đồng.

- Khi nghiệm thu, thanh toán khối lượng của 23/34 công trình nêu trên, Chủ đầu tư có giảm trừ giá trị khối lượng do dự toán tính thừa, tính trùng nhưng giảm trừ chưa đầy đủ, dẫn đến thanh toán khối lượng do dự toán tính thừa tương ứng với số tiền 499.433.162 đồng.

Như vậy, khi quyết toán khối lượng hoàn thành của 34 công trình nêu trên, Chủ đầu tư thiếu sự kiểm tra về khối lượng đề nghị quyết toán của đơn vị thi công, dẫn đến khối lượng quyết toán cao hơn khối lượng thực tế thi công tương ứng số tiền 544.370.618 đồng (trong đó: quyết toán tính thừa 499.433.162 đồng; thực tế thi công thiếu khối lượng 44.937.456 đồng), dẫn đến giá trị quyết toán chi phí giám sát tăng tương ứng là 15.460.639 đồng là thực hiện không đúng quy định tại khoản 4 Điều 17 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

IV. Biện pháp xử lý

Từ kết luận nêu trên, căn cứ Điều 78 Luật Thanh tra năm 2022, Chánh Thanh tra tỉnh xử lý như sau:

1. Đối với UBND huyện Sông Hình

- Tổ chức rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành quản lý dự án đối với các công trình do các đơn vị trực thuộc UBND huyện Sông Hình làm Chủ đầu tư đã có những sai sót nêu trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc UBND huyện Sông Hình làm Chủ đầu tư trong việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc thực hiện hợp đồng, gia hạn hợp đồng không đúng quy định đối với tập thể, cá nhân có liên quan.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư sớm bố trí đủ nguồn vốn để thanh toán dứt điểm các khoản nợ khối lượng, tránh nợ đọng trong XDCCB sau khi quyết toán dự án hoàn thành.

- Chỉ đạo các Chủ đầu tư là đơn vị trực thuộc UBND huyện Sông Hình nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục ngay các sai sót đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc thực hiện quản lý dự án, công trình như đã nêu trên.

- Có trách nhiệm nộp số tiền sai phạm 636.302.326 đồng vào Ngân sách Nhà nước.

2. Đối với các chủ đầu tư (Ban QLDA ĐTXD huyện; Phòng KT-HT huyện; Phòng NN&PTNT và UBND các xã, thị trấn)

- Tổ chức rút kinh nghiệm đối với lãnh đạo và cán bộ của đơn vị về trách nhiệm quản lý dự án do UBND huyện giao trong thời kỳ thực hiện các công trình, dự án có liên quan đến các sai phạm đã nêu trên.

- Chấn chỉnh và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát năng lực hoạt động của các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công từ khi khảo sát, lập hồ sơ thiết kế dự toán đến khi kết thúc xây dựng, đưa công trình vào khai thác sử dụng, bảo hành công

trình theo đúng quy định của Luật Xây dựng, nhằm đảm bảo việc lựa chọn các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công có đủ năng lực, để thực hiện có hiệu quả các dự án đầu tư XDCB trên địa bàn huyện.

- Rút kinh nghiệm đối với các thiếu sót trong việc lập hồ sơ quyết toán trình phê duyệt chưa đúng thời gian quy định.

- Đối với việc tham mưu lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thực hiện tổ chức lựa chọn và ký hợp đồng tư vấn kiểm toán dự án hoàn thành chưa đúng quy định đề nghị Ban QLDA ĐTXD các công trình huyện nghiêm túc tổ chức rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan.

- Đối với việc quản lý, sử dụng nguồn thu lệ phí thẩm định dự án đầu tư (*phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở, phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng*) từ năm 2018-2023 chưa đúng quy định, đề nghị Phòng Kinh tế Hạ Tầng và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện kiểm tra, rà soát, thực hiện trích nộp đúng quy định vào Ngân sách huyện, đồng thời, tổ chức rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan.

- Các đơn vị nêu trên là đơn vị trực tiếp quản lý dự án, làm chủ đầu tư, có trách nhiệm nộp vào Ngân sách Nhà nước với tổng số tiền sai phạm là 636.302.326 đồng, cụ thể:

Đơn vị: Đồng		
Stt	Chủ đầu tư và công trình	Thành tiền
I	Ban QLDA ĐTXD	
1	Nâng cấp, cải tạo phía Tây Nam Hồ Trung Tâm	
	+ Gói thầu số 01XL	46.782.080
	+ Gói thầu số 02XL	48.360.942
	+ Gói thầu số 03XL	4.797.743
2	Nâng cấp cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Trãi	12.185.483
3	Nâng cấp mặt đường, cải tạo vỉa hè rãnh thoát nước đường Hoàng Văn Thụ.	19.206.456
4	Nâng cấp mặt đường, cải tạo vỉa hè các tuyến đường Ngô Quyền - Lý Thường Kiệt	18.106.271
5	Nâng cấp mặt đường, cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Huệ	-
6	Nâng cấp, mở rộng mạng lưới cấp nước sinh hoạt tập trung xã Ea Ly - Hạng mục: Cấp nước thôn 2/4	53.498.232
7	Cải tạo công viên 25/2 và hệ thống điện chiếu sáng quanh bờ hồ (đường Hồ Xuân Hương)	13.727.233
8	Nâng cấp, cải tạo hệ thống cây xanh tại Trung tâm Thị trấn Hai Riêng.	42.154.268
9	Trường tiểu học Sơn Giang. Điểm trường Nam Giang	8.810.826
10	Trường tiểu học Hai Riêng 2; Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng	8.444.840
11	Nhà lớp học 8 phòng trường THCS EaTrol	29.712.444

12	Trường tiểu học Đức Bình Tây. Hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng	4.811.602
13	Trạm y tế xã Đức Bình Đông	20.590.037
14	Nâng cấp sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng thị trấn	-
15	Xây dựng và lắp đặt hệ thống điện, đèn trang trí tại trung tâm TT Hai Riêng	-
16	Di dân khỏi vùng ngập lũ xã Đức Bình Tây. Hạng mục: Trạm bơm, kênh chính đường dây 22kv cấp điện	5.892.000
17	Đường Tuệ Tĩnh, Nơ Trang Long và nối dài Tuệ Tĩnh, Nơ Trang Long	-
II	UBND thị trấn H.Riêng	-
18	Nâng cấp, mở rộng mặt đường BTXM buôn La Diêm	15.572.720
19	Nâng cấp đường Lương Văn Chánh đoạn cuối mặt đường BTXM hiện hữu	16.466.108
III	UBND xã Ea Lâm	-
20	Đường liên xã đoạn từ Buôn Gao đến giáp Đông Trường Sơn	19.757.358
21	Đường đi khu sản xuất xã Ea Lâm	66.958.122
22	Mở rộng đường bê tông đoạn từ ngã tư trung tâm đến giáp đường Đông Trường Sơn	-
IV	UBND xã Đức Bình Tây	-
23	Xây dựng khu quy hoạch dân cư thôn An Hòa. Hạng mục: Hệ thống cấp điện khu dân cư.	13.980.476
24	Xây dựng khu quy hoạch dân cư thôn An Hòa.	46.156.659
V	UBND xã EaTrol	-
25	Đường Buôn Thịnh đi Buôn Thu giáp QL 19C	-
26	Hội trường đa năng trung tâm văn hoá thể thao xã EaTrol	20.697.095
VI	UBND xã Ea Ly	-
27	Hội trường đa năng xã EaLy	9.881.501
VII	UBND xã EaBia	-
28	Trung tâm văn hóa thể thao xã EaBia	25.769.183
VIII	Phòng KT&HT	-
29	Sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng đô thị thị trấn Hai Riêng	-
30	Sửa chữa tuyến đường từ QL29 đi thủy điện Sông Hinh	-
31	Đường vào khu sản xuất Buôn Ly xã Ea Trol	5.010.584
IX	UBND xã Sông Hinh	-
	Nâng cấp, mở rộng đường vào UBND xã Sông Hinh (Đoạn từ QL19C đến ngã ba thôn Suối Dứa)	-
32	+ Đoạn K0+00 đến K2+00	20.353.121

	+ Đoạn K2+00 đến ngã ba thôn Suối Dứa	19.151.539
33	Nâng cấp, mở rộng đường từ Ngã ba thôn Suối Dứa đến nhà văn hóa thôn EaNgao	15.384.426
X	Phòng NN và PTNT	-
34	Mở rộng kênh mương sau nhà máy thủy điện Sông Hinh	4.082.974

Tổng cộng: 636.302.326

Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Sông Hinh tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, hoàn thành trước ngày 30/9/2024, có báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra CP;
- UBND Tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- BNC Tỉnh ủy;
- UBND huyện Sông Hinh;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Trang TTĐT TTrà tỉnh;
- Lưu: VP, TH, Đoàn TTr.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Công Danh